

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong nội bộ Cơ quan phường Hòa Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÒA CƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa-Xã hội phường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong nội bộ cơ quan UBND phường Hòa Cường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường; Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy phường (để báo cáo);
- Thường trực HĐND lâm thời phường (để báo cáo);
- UBNDTTQVN phường (để báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Trang TTĐT phường (để đăng tải);
- Lưu: VT, PVHXXH (Hiển).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trương Thanh Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HÒA CƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong nội bộ Cơ quan phường Hòa Cường
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân phường Hòa Cường)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Những nội dung công khai đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (gọi tắt là CBCCVC, NLĐ) được biết, bàn và quyết định.
2. Những nội dung CBCCVC, NLĐ tham gia ý kiến trước khi Chủ tịch UBND phường quyết định.
3. Những nội dung CBCCVC, NLĐ kiểm tra, giám sát.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong cơ quan UBND phường

1. Bảo đảm quyền của CBCCVC, NLĐ được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ trong nội bộ cơ quan.
2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong thực hiện dân chủ ở cơ quan phường.
3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của cơ quan phường.
4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan phường.
5. Tôn trọng ý kiến đóng góp của cán bộ, công chức, người lao động, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, người lao động.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan phường, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCVC, NLĐ.
2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và 6 tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Cơ quan phường. Cuối năm, Chủ tịch UBND phường phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của Cơ quan phường tại Hội nghị CBCCVC, NLĐ.
3. Tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với CBCCVC, NLĐ thuộc

thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục đảm bảo quy định.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, góp ý của CBCCVC, NLĐ. Khi cán bộ, công chức đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Quản lý trang thiết bị làm việc trong UBND phường bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các loại tài sản của UBND phường phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, công chức; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

8. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của UBND phường và người có hành vi trả thù, trù dập CBCCVC, NLĐ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phường

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của Cơ quan phường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước Chủ tịch UBND phường về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, CBCCVC, NLĐ được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo với Chủ tịch UBND phường, Phó Chủ tịch UBND phường phụ trách khối chuyên môn, lãnh đạo Phòng chuyên môn. Đối với CBCCVC, NLĐ được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ Cơ quan phường trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của Cơ quan phường khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi phạm pháp luật trong hoạt động của Cơ quan phường.

Điều 5. Những việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết

Những việc sau đây Chủ tịch UBND phường phải công khai cho CBCCVC, NLĐ phường được biết (trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc các thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật):

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của UBND phường;

2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của UBND phường;

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của UBND phường; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;

5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, đơn vị, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công;

6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; thay đổi chức danh, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng lương trước thời hạn, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại CBCCVC, NLĐ; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với CBCCVC, NLĐ; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của UBND phường;

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan phường;

9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan phường; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan phường;

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của CBCCVC, NLĐ về những nội dung cán bộ, công chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 53 của Luật dân chủ cơ sở;

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan phường;

12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan phường.

Điều 6. Chủ tịch UBND phường có trách nhiệm thông báo cho cán bộ, công chức biết những vấn đề được quy định trên đây bằng một trong các hình thức sau đây

1. Niêm yết thông tin;
2. Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên thông tin điện tử của phường Hòa Cường (hoacuong.danang.gov.vn).
3. Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan phường;
4. Thông báo bằng văn bản đến toàn thể CBCCVC, NLĐ tại cơ quan phường;
5. Thông qua người phụ trách từng phòng ngành chuyên môn, lĩnh vực để thông báo đến CBCCVC, NLĐ;
6. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan UBND phường.

Điều 7. Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Những việc CBCCVC, NLĐ tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện trước khi Chủ tịch UBND phường quyết định, gồm có:

- a) Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ, công chức, người lao động tại cơ quan phường ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
- b) Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- c) Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan UBND phường không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

2. Hình thức cán bộ, công chức, người lao động bàn và quyết định:

- a) Cán bộ, công chức, người lao động tại cơ quan UBND phường bàn và

quyết định các nội dung quy định tại điều 5 của Quy chế này tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch UBND phường hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số cán bộ, công chức, người lao động của UBND phường cùng đề nghị.

b) Trường hợp không thể tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan UBND phường vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự theo quy định thì Chủ tịch UBND phường tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan UBND phường.

Điều 8. Những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi Chủ tịch UBND phường quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan UBND phường.

2. Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan UBND phường.

3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan UBND phường.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan UBND phường.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, người hoạt động bầu cử, bỏ nhiệm cán bộ, công chức.

7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động.

8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan UBND phường.

9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan UBND phường.

10. Các dự thảo nội quy, quy chế làm việc của cơ quan UBND phường.

Điều 9. Hình thức cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với Chủ tịch UBND phường hoặc thông qua lãnh đạo phòng, ngành chuyên môn để tổng hợp ý kiến trình lãnh đạo UBND phường.

2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của cơ quan, đơn vị.

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của UBND phường.

Điều 10. Trách nhiệm trong việc tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Chủ tịch UBND phường có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến CBCCVC, NLD về các nội dung quy định tại Điều 8 Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của CBCCVC, NLD; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến CBCCVC, NLD.

2. Cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến CBCCVC, NLD và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Điều 11. Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra

1. Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra gồm có:

- a) Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của phường.
- b) Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của phường.
- c) Thực hiện các nội quy, quy chế của phường.
- d) Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách trong phường.
- e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ UBND phường.

2. Việc giám sát, kiểm tra của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với những vấn đề nêu trên được thực hiện thông qua ba hình thức sau đây:

- a) Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của phòng, ngành, UBND phường.
- b) Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của UBND phường.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 12. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ UBND phường làm việc để công dân, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân,

tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan.
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc.
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc.
- d) Phí, lệ phí theo quy định.
- e) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra CBCCVC, NLĐ trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những CBCCVC, NLĐ không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý; chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND phường hàng tuần mở hòm thư góp ý, nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo Chủ tịch UBND phường đề ra các biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

4. Thông báo đề công dân, tổ chức của địa phương biết và tham gia đóng góp ý kiến đối với những chương trình, dự án do UBND phường xây dựng hoặc tổ chức thực hiện có liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đó.

5. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 13. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phường

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của UBND phường theo quy định tại Quy chế làm việc của UBND phường; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm của CBCCVC theo hướng xác định rõ “Cải cách hành chính lấy người dân, doanh nghiệp làm Trung tâm” nghiêm túc triển khai việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đảm bảo theo quy định quy trình một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công phường; tiến hành xử lý linh hoạt trong việc tiếp nhận hồ sơ, đặc biệt là trong những thời điểm hồ sơ tăng đột biến, không rập khuôn, máy móc, đẩy việc chờ đợi, khó khăn về phía người dân, doanh nghiệp. Tăng cường tính “Trách nhiệm”, mối quan hệ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết hồ sơ, đảm bảo nguyên tắc “Đúng thời gian; Đủ nội dung”; không trả lời văn bản một cách chung chung, né tránh, không đi vào trọng tâm nội dung cần lấy ý kiến. (thêm nội dung này thay cho mục 2 và 4)

3. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì CBCCVC, NLD phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì CBCCVC, NLD có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp để người trực tiếp phụ trách báo cáo lãnh đạo UBND phường và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết theo quy định.

Điều 14. Quan hệ giữa Chủ tịch UBND phường với cơ quan, đơn vị cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị cơ quan, đơn vị cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, đơn vị cấp trên tình hình công tác của cơ quan, đơn vị mình theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, đơn vị cấp trên phải khách quan, trung thực.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Cơ quan phường có trách nhiệm thực hiện đầy đủ Quy chế này.

Điều 16. Văn phòng HĐND - UBND phường phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phường kiểm tra và theo dõi việc thực hiện Quy chế này./.